

Số: 03 /BC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019**

**1. Chính sách tiền lương, thưởng của doanh nghiệp**

1.1. Nguyên tắc xác định trả lương, trả thưởng, thù lao doanh nghiệp:

a. Đối với người lao động:

- Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 51/2016/NĐ-CP;

- Theo Quyết định số 30/QĐ-TSVN-HĐTV ngày 14/2/2015 của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – Cảng cá Cát Lữ Vũng Tàu về Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông. Theo đó, quỹ tiền lương người lao động tại Chi nhánh Công ty – Cảng cá Cát Lữ Vũng Tàu được đánh giá và xác định theo các chỉ tiêu gắn liền với kết quả sản xuất kinh doanh.

- Riêng khối văn phòng, đội tàu công ích và Trung tâm DVHC nghề cá đảo Đá Tây của Công ty thực hiện nhiệm vụ công ích không vì mục tiêu lợi nhuận nên quỹ tiền lương người lao động của khối thực hiện nhiệm vụ công ích được xác định theo các chỉ tiêu do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao về thực hiện nhiệm vụ công ích.

- Để xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của người lao động tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khai thác Hải sản Biển Đông được chính xác và phù hợp với các quy định pháp luật, quỹ tiền lương của người lao động được chia làm hai khối: Khối thực hiện nhiệm vụ công ích (Văn phòng, đội tàu công ích và Trung tâm DVHC nghề cá đảo Đá tây thuộc Công ty) và khối kinh doanh dịch vụ tại CN Công ty – Cảng cá Cát Lữ Vũng Tàu.

b. Đối với người quản lý doanh nghiệp:

- Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 52/2016/NĐ-CP;

**1.2. Quỹ tiền lương kế hoạch**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động;

+ Thực hiện nhiệm vụ công ích : 34.874 triệu đồng

+ Thực hiện SXKD : 7.638 triệu đồng